

**CTCP TẬP ĐOÀN CIENCO4 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**Số: 35 /CV-TĐ**

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2023

**BÁO CÁO**

**Định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

**I. Báo cáo tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu.**

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022)

T T	Kỳ hạ n	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số dư đầu kỳ		Thanh toán trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
				Gốc	Lãi	Gốc	Lãi	Gốc	Lãi
1	02 năm	10/06/2020	10/06/2022	120.000.000.000	0	120.000.000.000	6.581.917.802	0	0
2	02 năm	10/06/2020	10/06/2022	80.000.000.000	0	80.000.000.000	4.387.945.202	0	0
3	03 năm	01/12/2021	01/12/2024	250.000.000.000	0	0	23.750.000.000	250.000.000.000	0
<b>Cộng</b>				<b>450.000.000.000</b>		<b>200.000.000.000</b>	<b>34.719.863.004</b>	<b>250.000.000.000</b>	<b>0</b>

**II. Báo cáo tình hình nắm giữ trái phiếu theo nhà đầu tư.**

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022)

Loại nhà đầu tư	Dư nợ đầu kỳ		Thay đổi trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
<b>I. Nhà đầu tư trong nước</b>	<b>450.000.000.000</b>	<b>100%</b>	<b>-200.000.000.000</b>	<b>100%</b>	<b>250.000.000.000</b>	<b>100%</b>
<b>I. Nhà đầu tư có tổ chức</b>	<b>450.000.000.000</b>	<b>100%</b>	<b>-200.000.000.000</b>	<b>100%</b>	<b>250.000.000.000</b>	<b>100%</b>
a) Tổ chức tín dụng						
b) Quỹ đầu tư						
c) Công ty chứng	450.000.000.000	100%	-200.000.000.000	100%	250.000.000.000	100%

khoán						
d) Công ty bảo hiểm						
e) Các tổ chức khác						
<b>2. Nhà đầu tư cá nhân</b>						
<b>II. Nhà Đầu tư nước ngoài</b>						
<b>1. Nhà đầu tư có tổ chức</b>						
a) Tổ chức tín dụng						
b) Quỹ đầu tư						
c) Công ty chứng khoán						
d) Công ty bảo hiểm						
e) Các tổ chức khác						
<b>2. Nhà đầu tư cá nhân</b>						

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: BTC, VP HĐQT

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



TỔNG GIÁM ĐỐC  
Nguyễn Tuấn Hưng